

SỞ TƯ PHÁP TỈNH TUYÊN QUANG

BẠN CẦN BIẾT CHÍNH SÁCH KHUYẾN KHÍCH PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP HỮU CƠ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG

(Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 15/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang Quy định chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang)



In 14.000 tờ, Giấy phép xuất bản số /GP-STTTT do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Tuyên Quang cấp ngày /12/2022. In xong và nộp lưu chiểu tháng 12/2022.

I. ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC HƯỞNG CHÍNH SÁCH (Khoản 2 Điều 1)

Các đối tượng được hưởng chính sách gồm: Các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại, hộ gia đình hoặc nhóm hộ sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp hữu cơ và các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến sản xuất, kinh doanh sản phẩm nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

II. NỘI DUNG CHÍNH SÁCH (Điều 2)

1. Hỗ trợ chuyển đổi sản xuất hữu cơ

a) Hỗ trợ một lần 70% chi phí cải tạo khu vực sản xuất hữu cơ (cải tạo đất, quản lý nguồn nước, bờ bao vùng cách ly) trong thời gian chuyển đổi: Thời gian hỗ trợ tối đa 18 tháng, mức hỗ trợ tối đa 300 triệu đồng/dự án.

b) Hỗ trợ một lần 100% chi phí mua chế phẩm sinh học ủ phân hữu cơ trong sản xuất trồng trọt, ủ thức ăn, xử lý môi trường trong chăn nuôi, mức hỗ trợ tối đa 50 triệu đồng/dự án.

2. Hỗ trợ chuyển giao, ứng dụng công nghệ và chứng nhận sản phẩm nông nghiệp hữu cơ

a) Hỗ trợ một lần chi phí chuyển giao, ứng dụng công nghệ và quy trình kỹ thuật được phép áp dụng trong sản xuất nông nghiệp hữu cơ: Hỗ trợ tối đa 40% chi phí chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật mới (*không áp dụng đối với chuyển giao, ứng dụng khoa học kỹ thuật của các dự án, đề tài khoa học cấp tỉnh*), áp dụng quy trình kỹ thuật và quản lý chất lượng đồng bộ theo chuỗi (*bao gồm thực hành sản xuất nông nghiệp tốt, Nông nghiệp hữu cơ Việt Nam, các chứng nhận chất lượng sản phẩm đảm bảo tiêu chuẩn an toàn thực phẩm*), mức hỗ trợ không quá 100 triệu đồng.



b) Hỗ trợ một lần 100% chi phí chứng nhận sản phẩm nông nghiệp hữu cơ phù hợp tiêu chuẩn quốc tế, mức hỗ trợ tối đa 300 triệu đồng/dự án.

3. Hỗ trợ 80% lãi suất vốn vay đầu tư để xây dựng cơ sở hạ tầng, nhà

xưởng, chuồng trại, kho bãi, máy móc, trang thiết bị phục vụ sản xuất nông nghiệp hữu cơ theo dự nợ thực tế của hợp đồng vay vốn giữa tổ chức tín dụng với tổ chức, cá nhân. Tổng mức vốn vay được hỗ trợ lãi suất tối đa 5,0 tỷ đồng/dự án. Thời gian hỗ trợ lãi suất theo thời gian vay vốn, tối đa không quá 36 tháng.

4. Hỗ trợ đưa các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ vào hệ thống các siêu thị, cửa hàng tiện ích, chuỗi cung ứng sản phẩm an toàn:

a) Hỗ trợ một lần 100% chi phí xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm hữu cơ, mua bao bì, in tem, nhãn sản phẩm hữu cơ, mức hỗ trợ tối đa 100 triệu đồng/dự án.

b) Hỗ trợ một lần 100% chi phí thuê điểm bán hàng và giới thiệu sản phẩm hữu cơ trong và ngoài tỉnh (*Trung tâm các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, khu đô thị, du lịch*), thời gian hỗ trợ tối đa không quá 24 tháng, mức hỗ trợ tối đa 72 triệu đồng/dự án.

III. DANH MỤC, QUY MÔ, ĐIỀU KIỆN, NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ (Điều 3)

1. Danh mục, quy mô sản phẩm hỗ trợ

a) Cây lương thực (lúa, ngô) có quy mô trồng trọt tối thiểu 5,0 ha/dự án.

b) Cây ăn quả có múi (cam, bưởi, chanh) có quy mô trồng trọt tối thiểu 3,0 ha/dự án.

c) Cây chè, lạc có quy mô trồng trọt tối thiểu 2,0 ha/dự án.

d) Cây rau (ăn lá, củ, quả), cây dược liệu có quy mô trồng trọt tối thiểu 1,0 ha/dự án.

đ) Con trâu, con bò có quy mô chăn nuôi thường xuyên tối thiểu 50 con/dự án.

e) Con lợn, con dê có quy mô chăn nuôi thường xuyên tối thiểu 200 con/dự án.

g) Gia cầm có quy mô chăn nuôi thường xuyên tối thiểu 2.000 con/dự án.

2. Điều kiện và nguyên tắc hỗ trợ

a) Các nội dung hỗ trợ của chính sách phải có trong dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Các tổ chức, cá nhân đáp ứng đủ điều kiện của nội dung hỗ trợ nào thì được hưởng chính sách hỗ trợ của nội dung đó.

b) Các nội dung hỗ trợ: (1) chuyển đổi sản xuất hữu cơ; (2) chuyển giao, ứng dụng công nghệ và chứng nhận sản phẩm nông nghiệp hữu cơ; (3) đưa các sản phẩm nông nghiệp hữu cơ vào hệ thống

các siêu thị, cửa hàng tiện ích, chuỗi cung ứng sản phẩm an toàn thực hiện hỗ trợ sau đầu tư. Đối với nội dung hỗ trợ chuyển đổi sản xuất hữu cơ; chuyển giao, ứng dụng công nghệ và chứng nhận sản phẩm nông nghiệp hữu cơ thì sản phẩm phải được cấp chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn hữu cơ do tổ chức có đủ điều kiện cấp.

c) Nội dung hỗ trợ lãi suất vốn vay thực hiện hỗ trợ định kỳ 6 tháng/lần.

d) Trong cùng một thời điểm có nhiều chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp hữu cơ từ các chương trình, dự án khác nhau thì tổ chức, cá nhân chỉ được lựa chọn áp dụng 01 chính sách hỗ trợ có lợi nhất.

